

Số: 135/2024/QĐST-HNGĐ

Chư Prông, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 216/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn C, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Thôn A, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: Thôn A, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn C, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Thôn A, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: Thôn A, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con khi ly hôn:

Anh Trần Văn C và Chị Nguyễn Thị L có 03 (ba) con chung, con lớn nhất tên là Trần Nguyên V, sinh ngày 22/09/2004; Con thứ hai tên là Trần Mỹ L, sinh ngày 19/06/2006; con nhỏ nhất tên là Trần Nguyễn Thiên A, sinh ngày

01/01/2018. Các con chung là Trần Nguyên V và Trần Mỹ L đã trưởng thành, tự lập được. Hiện tại, con chung Trần Nguyễn Thiên A đang sinh sống cùng mẹ. Hiện tại, Chị Nguyễn Thị L không có thai nghén gì.

Anh Trần Văn C và Chị Nguyễn Thị L nhất trí tự nguyện thỏa thuận:

Giao con chung là Nguyễn Trần Thiên A, sinh ngày 01/01/2018 cho Chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Việc thay đổi hoặc chấm dứt việc trực tiếp nuôi con chung thực hiện khi có căn cứ làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt việc nuôi con theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

2.3 Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung:

Anh Trần Văn C và Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung:

Anh Trần Văn C và Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

2.4 Về án phí sơ thẩm:

Án phí sơ thẩm về giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Thuận tình ly hôn các đương sự phải nộp 50% tiền án phí sơ thẩm, cụ thể: Anh Trần Văn C phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng); Chị Nguyễn Thị L phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng). Anh Trần Văn C tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm (bao gồm cả phần của Chị Nguyễn Thị L) số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí trước đây là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí tòa án số 0006979 ngày 10 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Anh Trần Văn C được hoàn trả số tiền là 150.000đ. Anh Trần Văn C và Chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- UBND xã I (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khương